TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoành Đại.
Ông Hoàng Ngọc Năm.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kiều Oanh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với:

Bị cáo **Lê Khang T**, sinh ngày 05/10/1989 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số 038089025527; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khang T1 (đã chết) và bà Trịnh Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 60840/QĐ-XPHC ngày 07/01/2022 của Công an thị trấn B, huyện H xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/10/2025 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH S.
Địa chỉ: Lô C Cụm C, thôn H, xã H, tỉnh Thanh Hóa.
Người đại diện theo pháp luật: Ông L; chức vụ: Tổng giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T2; chức vụ: Trưởng phòng hành chính nhân sự Công ty TNHH S. (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/01/2026). Có đơn xin vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn P, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đình Đ, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20^{h}00’ ngày 02/9/2025, Lê Khang T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha, BKS 88K4-0660 đến Công ty TNHH S; địa chỉ thôn H, xã H, tỉnh Thanh Hóa để trộm cắp tài sản, đến nơi T dựng xe bên vệ đường, cởi áo phông cọc tay đang mặc trên người tung áo lên tường nơi lắp camera an ninh để che mắt camera, trèo qua tường rào vào trong, dùng đá đập vở cửa kính trèo vào trong, quan sát phát hiện 01 máy hàn nhãn hiệu KINGWELD KWMIG 200MINI, 02 máy mài góc nhãn hiệu Makita 9553B, 01 máy cưa lọng nhãn hiệu Makita M4301 đã lấy bỏ tất cả vào thùng xốp trèo qua cửa sổ ra ngoài; T đặt thùng xốp xuống đường rồi quay lại lấy chiếc áo trước đó dùng để che mắt camera an ninh, bê thùng xốp đặt lên xe, điều khiển xe đi đến nhà anh Lê Đình Đ ở thôn T, xã H, tỉnh Thanh Hóa bán cho anh Đ lấy 750.000 đồng.

Đến 7^{h}30’ ngày 04/9/2025, anh Nguyễn Thanh T2 là nhân viên quản lý nhân sự Công ty TNHH S LIMITED đến Công ty kiểm tra phát hiện cửa sổ phía sau phòng khuôn mẫu bị đập vỡ kính, anh T2 kiểm tra bên trong phát hiện mất tài sản nên đã đến Công an xã H báo cáo sự việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã H đã tiến hành xác minh, triệu tập làm việc với Lê Khang T. Tại cơ quan Công an Lê Khang T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 chiếc áo phông cọc tay màu đen, 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, BKS 88K4-0660. Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Lê Đình Đ, anh Đ khai do không biết các tài sản đã mua của T là do T trộm cắp mà có và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tài sản đã mua của T.

Kết luận số 01/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã H kết luận giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.415.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

Kết luận số 02/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã H kết luận giá trị tài sản là 01 của sổ kính bị vỡ trị giá 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Kết luận số 4404/KL-KTHS ngày 18/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong tệp video của 01 USB gửi giám định; trích xuất 04 ảnh từ các tệp vi deo gửi giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản Công ty TNHH S đã nhận lại đầy đủ, không có yêu cầu gì thêm; đối với tấm kính cửa sổ bị đập vỡ, do tài sản bị thiệt hại không lớn nên Công ty không yêu cầu Lê Khang T phải bồi thường.

Đối với số tiền 750.000 đồng anh Đ đã mua 01 máy hàn nhãn hiệu KINGWELD KWMIG 200MINI, 02 máy mài góc nhãn hiệu Makita 9553B,

01 máy cưa lọng nhãn hiệu Makita M4301 của T, anh Đ không yêu cầu T phải trả lại số tiền trên.

Vật chứng: 01 máy hàn nhãn hiệu KINGWELD KWMIG 200MINI, 02 máy mài góc nhãn hiệu Makita 9553B, 01 máy cưa lọng nhãn hiệu Makita M4301 và 01 thùng xốp. Ngày 13/10/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sử hữu Công ty TNHH S.

Đối với 01 chiếc áo phông cọc tay màu đen, 01 xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 88K4-0660 đang bảo quản tại Thi hành án dân sự khu vực 4 - Thanh Hóa.

Cáo trạng số 44/CT-VKSHH ngày 23/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Khang T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên, sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Khang T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo: Lê Khang T từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 20^{h}00’ ngày 02/9/2025, Lê Khang T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha, BKS 88K4-0660 đến Công ty TNHH S, ở thôn H, xã H, tỉnh Thanh Hóa dùng đá đập chốt cửa kính phòng khuôn mẫu Công ty, vào bên trong trộm cắp 01 máy hàn nhãn hiệu KINGWELD KWMIG 200MINI, 02 máy mài góc nhãn hiệu Makita 9553B, 01 máy cưa lọng nhãn hiệu Makita M4301 và 01 thùng xốp.

Kết luận số 01/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã H kết luận giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.415.000 đồng.

Kết luận số 02/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã H kết luận giá trị tài sản là 01 của sổ kính bị vỡ trị giá 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Lê Khang T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm, hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thanh Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi lợi dụng đêm tối lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó cần phải lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[4.1] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4.3] Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 60840/QĐ-XPHC ngày 07/01/2022 của Công an thị trấn B, huyện H xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét về nhân thân của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Trong vụ án này anh Lê Đình Đ là người đã mua 01 máy hàn nhãn hiệu KINGWELD KWMIG 200MINI, 02 máy mài góc nhãn hiệu Makita 9553B, 01 máy cưa lọng nhãn hiệu Makita M4301 của bị cáo Lê Khang T. Quá trình điều tra chứng minh anh Đ không biết số tài sản trên do T trộm cắp

mà có nên không có căn cứ để xử lý. Số tiền 750.000 đồng anh Đ mua tài sản của T, anh Đ không yêu cầu bị cáo trả lại. Đây là sự tự nguyện của anh Đ nên chấp nhận không buộc bị cáo phải trả lại cho anh Đ.

[6] Đối với hành vi dùng đá đập vào cửa sổ kính bị vỡ theo kết luận định giá, giá trị tài sản bị hư hỏng là 750.000 đồng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, do đó đã chuyển cho cơ quan Công an xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng: 01 chiếc áo phông cọc tay màu đen không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, màu đen, biển kiểm soát 88K4-0660, số khung RLCS5C6308Y162456, số máy 5C63-162456 tên đăng ký Hoàng Văn H; địa chỉ thôn H, xã V, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Lê Khang T mua lại của anh Hoàng Văn H vào năm 2010 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 USB có chứa tệp video được lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp miễn án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Khang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Khang T **09** (*Chín*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/10/2025.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông cọc tay màu đen; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe môtô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen, biển kiểm soát 88K4-0660, số khung RLCS5C6308Y162456, số máy 5C63-162456 tên đăng ký Hoàng Văn H (Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 28/BBGNVC2026 ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa). 01 USB có chưa tệp video được lưu trong hồ sơ vụ án.

Án phí: Buộc bị cáo Lê Khang T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6 ,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 4 - Thanh Hóa;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- CQ THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Nga